

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: **H2613** /CT-HT  
V/v giải đáp chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2015*

Kính gửi: Văn phòng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội  
*Địa chỉ: 12 phố Ngõ Quyền, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội*  
*MST: 0100774328*

Trả lời công văn số 246/VP-KTTC ngày 08/6/2015 của Văn phòng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (sau đây gọi tắt là Văn phòng) đơn vị nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp trên doanh thu, thuế TNDN nộp thuế theo tỷ lệ ổn định, hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng.

+ Tại khoản 15 Điều 4 Chương I quy định đối tượng không chịu thuế:

*“15. Xuất bản, nhập khẩu, phát hành báo, tạp chí, bản tin chuyên ngành, sách chính trị, sách giáo khoa, giáo trình, sách văn bản pháp luật, sách khoa học-kỹ thuật, sách in bằng chữ dân tộc thiểu số và tranh, ảnh, áp phích tuyên truyền cổ động, kể cả dưới dạng băng hoặc đĩa ghi tiếng, ghi hình, dữ liệu điện tử; tiền, in tiền.*

*Báo, tạp chí, bản tin chuyên ngành, bao gồm cả hoạt động truyền trang báo, tạp chí, bản tin chuyên ngành...”.*

+ Tại Khoản 2 Điều 13 quy định số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu.

- Căn cứ khoản 5 Điều 3 Chương II Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định phương pháp tính thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 16 Chương III Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định nguyên tắc lập hóa đơn.

- Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 Chính phủ.

+ Tại Khoản 5 Điều 11 quy định khai thuế giá trị gia tăng tính theo phương pháp trực tiếp trên doanh thu.

+ Tại Khoản 6 Điều 12 quy định khai thuế thu nhập doanh nghiệp quý tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ.

Đơn vị đang sử dụng mẫu “Hóa đơn bán hàng” mua tại cơ quan thuế.

Căn cứ các quy định trên:

- Khi phát sinh hoạt động thu tiền các dịch vụ Văn phòng thực hiện xuất hóa đơn bán hàng theo quy định.

- Về thuế GTGT:

Văn phòng thực hiện nộp thuế GTGT theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 và kê khai thuế theo Khoản 5 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính

+ Hoạt động thu tiền dịch vụ phôi hợp tuyên truyền thực hiện chính sách, pháp luật bảo hiểm xã hội với Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT thì không áp dụng tỷ lệ (%) trên doanh thu đối với doanh thu này.

+ Hoạt động thu tiền dịch vụ cho thuê quảng cáo tại khoảng trống cầu thang thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo tỷ lệ ấn định 5% trên doanh thu.

- Về thuế TNDN:

Khi thu tiền các dịch vụ đơn vị nộp thuế TNDN theo Khoản 5 Điều 3 Chương II Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và kê khai thuế TNDN theo Khoản 6 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính của Bộ Tài chính (theo tỷ lệ là 5% trên doanh thu cung cấp, dịch vụ).

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Văn phòng được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- P.KT5;
- P.Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

